TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 17-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.
2. Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Hoài Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Danh D, sinh ngày 01/01/1967, nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp AM, xã ĐA, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 370614775; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Đ (đã chết) và bà Thị Đ1, vợ là Phạm Thị A và 02 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1999; anh chị em ruột có 05 người, lớn sinh năm 1957, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 34 ngày 22/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phạm Đức Tr, sinh năm 1958. Nơi cư trú: ấp AT, xã ĐA, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Phạm Thị A, sinh năm 1970. Nơi cư trú: ấp AM, xã ĐA, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang , có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23/01/2021 ông Phạm Đức Tr đến tiệm tạp hóa Hoàng Mỹ của bà Phạm Thị A (là vợ của bị cáo) thuộc ấp AT, xã ĐA, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để mua bật lửa (hột quẹt gas). Trong lúc bà A đang lấy bật lửa để

bán cho ông Tr thì bà có lời nói than phiền về việc mâu thuẫn với chồng là Danh D. Do quen biết nên ông Tr cảm thông và có lời an ủi, động viên tinh thần, vừa nói ông có dùng tay vỗ vào vai bà A và nói "Cố gắng lên vì còn hai con nhỏ". Lúc này, tình cờ Danh D chạy xe môtô về đến trước cửa tiệm, nhìn vào thấy ông Tr đang vỗ vai của bà A. Danh D cho rằng ông Tr ôm vợ mình, nên nóng giận và ghen tuông nên đã gỡ mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đi thẳng vào trong tiệm và đánh từ phía sau vào vùng đầu của ông Tr nhiều cái, làm ông Tr té ngã. Thấy vậy, bà A vô can ngăn, D lấy ghế nhựa đánh thêm nhưng trúng vào người bà A, ông Tr đứng lên can ngăn không cho D đánh bà A. Sau đó, bà A gọi mọi người tiếp cứu nên D chạy ra ngoài. Nghe tiếng bà A la nên con ông Tr là anh Phạm Minh T ở gần đó chạy qua, biết cha của mình bị D đánh nên anh T rượt đuổi và dùng tay, chân đánh bị cáo D. Thấy vậy bà A chạy đến can ngăn, bị cáo D chạy đến công an xã trình báo. Ông Tr được gia đình đưa đến Trạm y tế xã Định An sơ cứu thương tích, mua thuốc uống và về nhà điều trị. Đến ngày 25/01/2021 ông Tr có đơn yêu cầu đi giám định thương tích, yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo D theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 202/TgT ngày 10/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích ông Phạm Đức Trí như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng đỉnh (đầu) trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: ***02%*** *(hai phần trăm).*

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh

Vật chứng: 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, có lưỡi trai và kính chắn gió, phía sau nón có dòng chữ HONDA TRX-3 (nón đã qua sử dụng); 01 (một) cái ghế mũ, màu đỏ, phần dựa lưng bị bể một mảnh, mặt sau phần dựa lưng có hình cá voi và dòng chữ "SUN LAP SHING PLACTIC", No.010116. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Đức Tr yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí điều trị, ăn uống và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 6.650.000đ (sáu triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSND-GQ ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Danh D mức án từ 06 đến 09 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại ông Phạm Đức Tr rút lại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.650.000 đồng nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, có lưỡi trai và kính chắn gió, phía sau nón có dòng chữ HONDA TRX-3 (nón đã qua sử dụng); 01 (một) cái ghế mũ, màu đỏ, phần dựa lưng bị bể một mảnh, mặt sau phần dựa lưng có hình cá voi và dòng chữ "SUN LAP SHING PLACTIC", No.010116.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Danh D hoàn toàn nhận thức được rằng nón bảo hiểm là loại hung khí nguy hiểm, khi nhìn thấy ông Tr vỗ vai của vợ mình thì bị cáo không giữ được bình tĩnh và cho rằng ông Tr ôm vợ mình nên đã dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu gây thương tích vùng đỉnh đầu (trái) cho bị hại. Sau khi bị đánh ông Tr có đến Trạm Y tế xã sơ cứu thương tích và được đưa đi giám định thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là **02%** (hai phần trăm). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích số 202/TgT ngày 10/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, quy định như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

..."

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại là hàng xóm với nhau, lẽ ra khi nhìn thấy ông Tr vỗ vai của vợ mình, bị cáo cần phải tìm hiểu, có cách ứng xử phù hợp, trái lại bị cáo lại xử sự bạo lực; bị cáo dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu gây thương tích cho ông Tr. Hành vi của bị cáo cho thấy bị cáo xem thường sức khỏe người khác, với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật, biết tôn trọng sức khỏe của người khác, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tài liệu về lý lịch cá nhân của bị cáo thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt: Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; có khả năng tự cải tạo. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để xử phạt tù cho hưởng án treo và theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đảm bảo cho việc giáo dục bị cáo, giúp bị cáo có điều kiện tự cải tạo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại rút lại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.650.000 đồng nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, có lưỡi trai và kính chắn gió, phía sau nón có dòng chữ HONDA TRX-3 (nón đã qua sử dụng); 01 (một) cái ghế mũ, màu đỏ, phần dựa lưng bị bể một mảnh, mặt sau phần dựa lưng có hình cá voi và dòng chữ "SUN LAP SHING PLACTIC", No.010116 là hung khí liên quan đến vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Danh D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Danh D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 17/11/2021.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, có lưỡi trai và kính chắn gió, phía sau nón có dòng chữ HONDA TRX-3 (nón đã qua sử dụng) và 01 (một) cái ghế mũ, màu đỏ, phần dựa lưng bị bể một mảnh, mặt sau phần dựa lưng có hình cá voi và dòng chữ "SUN LAP SHING PLACTIC", No.010116.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Danh D nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn